

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HS-ST
Ngày 16/01/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hữu Quang và ông Nguyễn Hữu Hiến.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 100/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐ-HĐXX ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu B, sinh ngày 05/01/1993 tại TB; nơi cư trú: Thôn P, xã ĐP, huyện ĐH, tỉnh TB; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1968 và bà Phạm Thị Chiên, sinh năm 1968; có vợ là Phạm Thị Y, sinh năm 1995; chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt tại phiên tòa*).

* **Bị hại:** Anh Hoàng Công T, sinh ngày 10/11/1998; nơi cư trú: Thôn T1, xã ĐP, huyện ĐH, tỉnh TB (*vắng mặt*).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và cũng là người làm chứng:** Chị Phạm Thị Y, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn P, xã ĐP, huyện ĐH, tỉnh TB (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu B có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330156015990 do Sở Giao thông vận tải tỉnh HY cấp ngày 14/7/2015. Khoảng 18 giờ ngày 02/6/2022, B ngồi uống bia với bạn tại quán bia ở thôn N, xã ĐP đến khoảng 20

giờ thì ra về. Sau đó B cùng vợ là chị Phạm Thị Y đi sang nhà bố vợ là ông Phạm Hữu M ở thôn T1, xã ĐP chơi. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, thấy trời có cơn giông nên B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xám, biển số 17B3-629.04 chở chị Y ngồi phía sau ra về. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, xe mô tô do B điều khiển đi đến khu vực ngã tư giao nhau thuộc thôn BM, xã ĐP. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải bê tông bằng phẳng rộng đo 6,2m; tiếp giáp mép đường bên phải theo chiều đi là mặt cống bằng bê tông rộng đo 0,65m; tiếp giáp mặt cống là nhà dân, có đường đi thôn BM rộng đo 4,45m; tiếp giáp mép đường hai bên đường đi thôn BM là mặt cống; tiếp giáp mép đường bên trái theo hướng thôn T đi thôn P là mặt cống bằng bê tông rộng đo 0,8m; tiếp giáp mặt cống là khu dân cư và có đường nhánh đi thôn TP rộng đo 2,8m; tiếp giáp hai mép đường là mặt cống; điểm mở giữa đường đi thôn BM và thôn TP lệch đo 5,5m. Lúc này trời tối, thời tiết có gió to, sấm chớp và đã bắt đầu có hạt mưa, mật độ giao thông thưa vắng. B khai có bật đèn chiếu sáng phương tiện, điều khiển xe mô tô đi với vận tốc khoảng 45-50 km/h ở gần khu vực giữa đường theo chiều đi hướng từ thôn T đi thôn P. Do thường xuyên đi qua khu vực này, biết phía trước là ngã tư giao nhau và bị hạn chế tầm nhìn nhưng thấy trời có mưa giông nên B vẫn giữ nguyên tốc độ để đi thẳng qua khu vực ngã tư mà không chú ý quan sát. Cùng thời điểm này, anh Hoàng Công T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển số 29Y4-7847 đi từ đường thôn BM đã đi vào trong khu vực ngã tư trước và có chiều hướng sang trái phía đường đi thôn T. Do không giảm tốc độ đảm bảo an toàn, không tuân thủ quy định nhường đường tại khu vực đường giao nhau, khi đến gần mới quan sát thấy xe mô tô do anh T điều khiển đi trong ngã tư, nên B không kịp phanh mà chỉ đánh lái sang trái làm phần đầu xe bên phải của xe mô tô do B điều khiển va chạm vào phần giữa thân xe bên trái của xe mô tô do anh T điều khiển khiến cho anh T và B đều ngã ra đường nằm bất tỉnh; chị Y bị xây xát da và bị thương vùng đầu, mặt; xe mô tô biển số 17B3-629.04 đổ nghiêng bên phải, tì xuống mặt đường; xe mô tô biển số 29Y4-7847 đổ nghiêng phải tì xuống mặt đường. Hậu quả: Anh T bị chấn thương sọ não; chấn thương hàm mặt - tai mũi họng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, Bệnh viện đa khoa tỉnh TB từ ngày 03/6/2022 đến ngày 17/6/2022 xuất viện điều trị tại gia đình; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 80%; Nguyễn Hữu B bị rách da, tổ chức dưới da, tụ máu ngoài màng cứng, chảy máu dưới nhện; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%; chị Y bị chấn thương vùng đầu, mặt nhưng do từ chối giám định nên không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể; các phương tiện bị hư hỏng, tổng thiệt hại về tài sản trị giá 3.375.000 đồng (trong đó trị giá thiệt hại của xe mô tô biển số 17B3-629.04 là 1.150.000 đồng; xe mô tô biển số 29Y4-7847 là 2.225.000 đồng).

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 228/22/TgT ngày 27/7/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế TB, kết luận về thương tích của anh Hoàng Công T như sau: *“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương do va đập trong tai nạn giao thông làm chấn thương sọ não: Khuyết sọ vùng trán hai bên, vỡ xương chẩm phải, tụ máu dưới màng cứng trán hai bên, xuất huyết dưới nhện trong các rãnh cuộn não vùng trán thái dương; chấn thương hàm mặt - tai mũi*

họng: Võ mảnh ngang - mảnh thẳng xương sàng, các thành xoang sàng - sàng hàm hai bên, xương cánh mũi hai bên, vách ngăn mũi, mảnh chân bướm trong và ngoài hai bên, gãy xương chính mũi, vỡ xương ổ mắt, vỡ xương đá; rách da và tổ chức dưới da. Đã được xử trí: Phẫu thuật lấy máu tụ dưới màng cứng, tổ chức não dập, truyền dịch, thuốc, truyền máu. 2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 80%”.

Từ ngày 11/8/2022 đến ngày 15/8/2022 bị hại anh Hoàng Công T tiếp tục phải phẫu thuật tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội. Ngày 01/11/2022, Cơ quan điều tra đã ban hành quyết định trưng cầu giám định thương tích bổ sung để giám định bổ sung tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại tuy nhiên anh T và gia đình kiên quyết từ chối với lý do hiện tại sức khỏe đã dần ổn định. Gia đình có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Hữu B.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 229/22/TgT ngày 28/6/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế TB, kết luận về thương tích của Nguyễn Hữu B như sau: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tổn thương do va đập trong tai nạn giao thông làm rách da, tổ chức dưới da, tụ máu ngoài màng cứng, chảy máu dưới nhện. Đã được xử trí: Nội khoa, truyền dịch, thuốc, theo dõi tri giác. Hiện tại: Thi thoảng đau đầu, đau lưng. 2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 17%”.

- Tại Phiếu kiểm tra nồng độ cồn ngày 02/6/2022 của Công an huyện ĐH và phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 03/6/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh TB thể hiện: Nồng độ cồn trong khí thở của Nguyễn Hữu B là 0,409mg/L; nồng độ cồn trong máu của anh Hoàng Công T là 100,9mg/100ml.

- Tại Biên bản khám hiện trường thể hiện: Nơi xảy ra tai nạn tại đường trục xã thuộc địa phận thôn BM, xã ĐP, huyện ĐH, tỉnh TB có đặc điểm tổng thể như nội dung vụ án đã nêu. Lấy mép tiếp giáp giữa đường trục xã theo chiều thôn T đi thôn P làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải chiều thôn T đi thôn P làm chuẩn thì vị trí, chiều hướng, kích thước các dấu vết, phương tiện, được thể hiện trên sơ đồ hiện trường cụ thể như sau: (1) Phương tiện xe mô tô biển số 17B3-629.04 sau va chạm xe bị đổ nghiêng thành phải xe tì một phần xuống mặt đường, đầu xe hướng đi thôn T và hơi xiên sang bên trái đường. Trục bánh trước cách mép đường bên phải đo 2,1m; trục bánh sau cách mép đường bên phải đo 1,39m và cách điểm mốc đo 3,9m. (2) Phương tiện xe mô tô biển số 29Y4-7847 sau va chạm xe bị đổ nghiêng thành phải xe tì xuống mặt đường, đầu xe hướng đi thôn T và hơi xiên sang trái đường. Trục bánh trước cách mép đường bên phải đo 3,57m; trục bánh sau cách mép đường bên phải đo 2,46m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 17B3-629.04 đo 0,25m. Một phần thân xe và bánh xe phía sau nằm phía dưới một phần đầu xe và bánh xe phía trước của xe mô tô biển số 17B3-629.04. (3) Dấu vết trượt trên mặt bê tông ký hiệu (C) kích thước đo (0,6x0,13)m. Đầu vết cách mép đường bên phải đo 3,02m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 29Y4-7847. Cuối vết kết thúc tại mặt ngoài thành bệ đỡ chân chính bên phải xe mô tô biển số 29Y4-7847. Vết có chiều thôn T đi thôn P. (4) Dấu vết máu được ký hiệu

(M) kích thước đo (0,45x0,35)m; tâm vết cách mép đường bên phải đo 3,75m và cách trục bánh sau xe mô tô biển số 17B3-629.04 đo 2,3m

- Biên bản khám nghiệm phương tiện thể hiện:

+ Dấu vết trên phương tiện xe Honda Lead biển số 17B3-629.04: (1) Mặt lãn và má lớp bánh trước bên phải có dấu vết trượt xước cao su mới kích thước đo (36x5)cm. Điểm gần nhất của vết cách số “2” của dòng số “90/90-12” trên má lớp ngược chiều tiến của bánh xe đo 10cm. Vết có chiều ngoài vào tâm xuôi chiều tiến của bánh xe. (2) Mép vành bánh trước bên phải và mặt ngoài trong của vành bánh trước bên phải có vết cào xước cong kim loại mới kích thước đo (15x5)cm. Điểm gần nhất của vết cách chân van ngược chiều tiến của bánh xe đo 3,5cm. vết có chiều ngoài vào tâm, phải sang trái, xuôi chiều tiến của bánh xe. Bề mặt vết bám dính tạp chất màu đen. Bánh xe phía trước không còn hơi. (3) Toàn bộ hệ thống càng trước bị đẩy xô lệch hướng trước về sau. (4) Mặt ngoài đầu chắn bùn trước có dấu vết trượt xước, nứt vỡ nhựa mới kích thước đo (22x21)cm. Điểm gần nhất của vết bắt đầu từ đầu chắn bùn trước. Vết có chiều trước về sau, dưới lên trên. Bề mặt bám dính tạp chất màu đen, màu nâu. (5) Ốp nhựa mác đầu xe bị bật rời khỏi vị trí bắt giữ. (6) Hệ thống đèn tín hiệu trước hai bên bị gãy rời bật hờ khỏi vị trí bắt giữ ban đầu. Mặt ngoài kính đèn tín hiệu trước bên phải có dấu vết nứt vỡ nhựa mới kích thước đo (20x14)cm. (7) Đầu trên cánh yếm bên phải bị bật rời khỏi vị trí bắt giữ ban đầu. Mặt trước, mặt ngoài đầu trên cánh yếm có vết trượt xước nứt vỡ nhựa mới kích thước đo (14x13)cm. Điểm gần nhất của vết bắt đầu từ đầu trên cánh yếm. Vết có chiều trước về sau, bề mặt bám dính sơn màu đỏ. (8) Mặt trước, mặt ngoài đầu trên cánh yếm bên trái có dấu vết trượt xước, nứt vỡ nhựa mới có kích thước đo (19x22)cm. Điểm thấp nhất cách đất đo 54cm. Điểm gần nhất của vết bắt đầu từ đầu trên cánh yếm. Vết có chiều trước về sau, trên xuống dưới. Bề mặt vết có bám dính tạp chất màu đỏ, màu đen. (9) Đèn chiếu sáng phía trước bị đẩy xô lệch hướng trước về sau. Mặt ngoài dưới kính đèn pha có dấu vết trượt xước nhẹ nhựa mới kích thước đo (4,5x4)cm. Điểm thấp nhất của vết cách đất đo 100cm. Điểm gần nhất cách đầu ngoài tay nắm lái đo 35cm. Vết có chiều dưới lên trên, trái sang phải. Bề mặt bám dính tạp chất màu đen. Mặt ngoài đuôi ốp nhựa thân bên phải có dấu vết trượt xước sơn nhựa mới, vết có chiều trước về sau.

+ Dấu vết trên phương tiện xe Honda AirBlade biển số 29Y4-7847. Dấu vết phần bên trái xe: (1) Kính đèn pha có dấu vết nứt vỡ nhựa mới kích thước đo (19x15)cm. Điểm thấp nhất của vết cách đất đo 64cm. (2) Ốp nhựa mác đầu xe bị gãy bật hờ khỏi vị trí bắt giữ hướng dưới lên trên, trái sang phải. (3) Mặt ngoài đầu trên cánh yếm có dấu vết trượt xước, nứt vỡ, bong tróc sơn ma tít mới kích thước đo (23x9)cm. Điểm thấp nhất cách đất đo 70cm. Vết có chiều dưới lên trên, trước về sau, trái sang phải; bề mặt có bám dính tạp chất màu trắng. (4) Lót nhựa đuôi chắn bùn trước và mặt trước khung xe bị gãy rời, mất mới. (5) Ốp nhựa phía dưới, phía trên sàn để chân chính có dấu vết nứt vỡ, bật hờ khỏi vị trí ban đầu. Phần sàn nhựa phía trên bị đẩy xô lệch hướng dưới lên trên, trước về sau. (6) Mặt ngoài trước tay phanh có vết trượt xước kim loại mới có kích thước đo (4x0,3)cm. Điểm gần nhất của vết cách đầu ngoài tay phanh đo 5cm. Vết có chiều phải sang trái, trước về sau, bề mặt bám dính tạp chất màu đen. (7) Mặt ngoài chụp cao su nắp chân gương

có dấu vết trượt xước cao su mới kích thước đo (2,2x1,5)cm. Vết có chiều trên xuống dưới, trước về sau, phải sang trái, bề mặt bám dính tạp chất màu nâu. (8) Mặt ngoài chụp nhựa đầu trên cần gương có dấu vết trượt xước nhựa mới kích thước đo (3x1,2)cm. Vết có chiều dưới lên trên, trước về sau. Dấu vết phần bên phải xe: (9) Đỉnh cong cần gương có dấu vết cào xước mòn kim loại mới, vết có chiều trên xuống dưới. (10) Toàn bộ cạnh ngoài cánh yếm bên phải, mặt dưới ốp nhựa sàn để chân chính có dấu vết trượt xước nhựa mới. Vết có chiều trên xuống dưới, trước về sau. (11) Mặt ngoài ốp nhựa thân bô có dấu vết cào xước kim loại mới. Vết có chiều sau về trước, trên xuống dưới.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hữu B thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bản thân làm anh T bị chấn thương sọ não; chấn thương hàm mặt - tai mũi họng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường chi phí cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của bị hại, bù đắp tổn thất về tinh thần và thiệt hại về phương tiện với tổng số tiền là 164.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tư triệu đồng). Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại. Bị cáo đề nghị được nhận lại giấy phép lái xe mô tô.

- Tại các biên bản ghi lời khai, biên bản làm việc và đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị hại anh Hoàng Công T thể hiện: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo B đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho anh với tổng số tiền là 164.000.000 đồng. Anh đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo B bồi thường gì thêm đồng thời anh xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và là người làm chứng chị Phạm Thị Y trình bày: Chị nhất trí với các tình tiết của vụ án được nêu trong bản cáo trạng và nhất trí với lời khai của bị cáo B (chồng chị) có trong hồ sơ cũng như tại phiên tòa. Chị đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 17B3-629.04; chị không yêu cầu bị cáo B bồi thường thiệt hại chiếc xe mô tô trên.

- Tại bản Cáo trạng số 95/KSĐT ngày 30/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Hữu B về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo B theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo B 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo B cho Ủy ban nhân dân xã ĐP, huyện ĐH, tỉnh TB giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo B sẽ phải chịu hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật

Hình sự nêu trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.

- Về trách nhiệm dân sự: Giữa các bên đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường. Việc thỏa thuận là hợp pháp nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo B 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330156015990, mang tên Nguyễn Hữu B. Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 17B3-629.04 cho chị Phạm Thị Y và trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 29Y4-7847 cho anh Hoàng Công T.

- Về án phí: Bị cáo B phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Phạm Thị Y không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin lỗi bị hại. Bị cáo mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Ngoài ra còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh phương tiện; bản kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 35 phút ngày 02/6/2022, tại khu vực ngã tư đường trục xã thuộc địa phận thôn BM, xã ĐP, huyện ĐH, tỉnh TB, Nguyễn Hữu B có nồng độ cồn trong khí thở 0,409mg/L, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, màu xám, biển số 17B3-629.04 chở theo vợ là chị Phạm Thị Y ngồi phía sau, hướng từ thôn T đi thôn P, xã ĐP. Do không tuân thủ đúng quy định về tốc độ khi đi qua ngã tư trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế và không tuân thủ quy tắc nhường đường tại nơi đường giao nhau cho người điều khiển phương tiện đi đến từ bên phải, nên phần đầu xe bên phải của xe mô tô do B điều

khiển đã va chạm vào phần giữa thân bên trái của xe mô tô do anh Hoàng Công T điều khiển tại khu vực ngã tư. Hậu quả: Anh T bị chấn thương sọ não; chấn thương hàm mặt - tai mũi họng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, Bệnh viện đa khoa tỉnh TB từ ngày 03/6/2022 đến ngày 17/6/2022 xuất viện điều trị tại gia đình; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 80%.

Hành vi của Nguyễn Hữu B đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung theo Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia; khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ và các khoản 2, 3, 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Do đó Nguyễn Hữu B đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 35 Luật Phòng chống tác hại của rượu bia

“1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau:

“8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

Luật Giao thông đường bộ quy định:

Điều 12 Luật giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.

Điều 24 Luật giao thông đường bộ:

“Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện phải cho xe giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau đây:

1. Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải”.

Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định:

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

...

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

...

11. Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi”.

Điều 260 Bộ luật Hình sự về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

....

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;”.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về sức khỏe cho nạn nhân. Trong tình hình xã hội hiện nay, tai nạn giao thông đang gây bức xúc cho nhiều người và để lại hậu quả nặng nề cho xã hội; Đảng và Nhà nước có chủ trương và nhiều giải pháp để ngăn chặn tai nạn giao thông nhưng hiệu quả chưa cao, tai nạn giao thông vẫn tăng thêm mỗi ngày, vì vậy mỗi người dân phải nêu cao ý thức chấp hành pháp luật giao thông đường bộ để tránh tai nạn giao thông đáng tiếc xảy ra. Đối với Nguyễn Hữu B đây là bài học về ý thức chấp hành giao thông đường bộ.

[4]. Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s); tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại (điểm b). Ngoài ra bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị hại anh Hoàng Công T có một phần lỗi, đã vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và ấn định một thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe và các chi phí khác cho bị hại anh Hoàng Công T với tổng số tiền là 164.000.000 đồng. Anh T đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo B bồi thường gì thêm. Thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330156015990, mang tên Nguyễn Hữu B.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 17B3-629.04 là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Y; chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển số 29Y4-7847 là tài sản hợp pháp của bị hại anh Hoàng Công T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[10]. Trong vụ án này: Anh Hoàng Công T có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, sơn màu đỏ đen, biển số 29Y4-7847 trong điều kiện cơ thể có nồng độ cồn là 100,9mg/100ml (vượt quá định lượng quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ), không giảm tốc độ đảm bảo an toàn tại khu vực ngã tư giao nhau, cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên. Tuy nhiên do Nguyễn Hữu B bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17% nên không đủ căn cứ xem xét xử lý về hình sự đối với anh T. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để Công an huyện ĐH ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh T là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

2. Xử phạt: Nguyễn Hữu B 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/01/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu B cho Ủy ban nhân dân xã ĐP, huyện ĐH, tỉnh TB giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu

người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 589, 590 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hữu B với bị hại anh Hoàng Công T về việc bồi thường thiệt hại sức khỏe của anh T và bồi thường các chi phí khác với tổng số tiền là 164.000.000 đồng (trách nhiệm bồi thường đã xong).

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu B 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 330156015990, mang tên Nguyễn Hữu B.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐH trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu xám, biển số 17B3-629.04 cho chị Phạm Thị Y; trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, sơn màu đỏ đen, biển số 29Y4-7847 cho anh Hoàng Công T.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV. Bị cáo Nguyễn Hữu B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày (kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối với người có mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật đối với người vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- UBND xã ĐP, huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- Công an huyện ĐH;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Lê Kiên Trung